TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CÙ LAO DUNG** **TỈNH SÓC TRĂNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 08/2019/HS-ST.
Ngày: 22 - 8 - 2019.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÙ LAO DUNG, TỈNH SÓC TRĂNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Văn Đua.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Ngô Som Nang

2. Ông Nguyễn Văn Phụng

Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Ngoan - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cù Lao Dung.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện CLD, tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa: Bà Lâm Kiều Phương - Kiểm sát viên.

Trong ngày 22 tháng 8 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cù Lao Dung, tỉnh Sóc Trăng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 09/2019/TLST-HS, ngày 03 tháng 7 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 08/2019/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 7 năm 2019 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Thị Thanh Th, sinh năm 1978 tại thành phố Cần Thơ; nơi cư trú: ấp N, xã T, huyện CLD, tỉnh Sóc Trăng; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ văn hóa: 05/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn B (còn sống) và bà Tăng Thị Thanh P (đã chết); chồng, con: chồng tên Hồ Minh T, sinh năm 1974; con có 02 người, lớn nhất sinh năm 1995, nhỏ nhất sinh năm 2002; Anh chị em ruột: có 06 người, lớn nhất sinh năm 1956, nhỏ nhất là bị cáo; tiền án: Ngày 20/3/2018, bị Tòa án nhân tỉnh Sóc Trăng tuyên phạt 03 tháng tù về tội đánh bạc, đã chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 17/8/2018; tiền sự: không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 22/4/2019 cho đến nay (có mặt).

2. Trầm Thị T, sinh năm 1979 tại huyện T, tỉnh Trà Vinh; nơi cư trú: Ấp N, xã T, huyện CLD, tỉnh Sóc Trăng; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ văn hóa: 05/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con Trầm Văn Th (đã chết) và bà Hứa Thị D (đã chết); chồng, con: chồng tên Nguyễn Thanh T, sinh năm 1978; con có 04 người, lớn nhất sinh năm 1997, nhỏ nhất sinh năm 1999; anh chị em ruột: có 06 người, lớn nhất sinh năm 1972, nhỏ nhất sinh năm 1981; tiền án: ngày 20/3/2018, bị Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng tuyên phạt 03 tháng tù về tội đánh bạc, đã chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 17/8/2018; tiền sự: không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 22/4/2019 cho đến nay (có mặt).

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

+ Nguyễn Thị H, sinh năm: 1985; Cư trú tại: Ấp Q, xã T, huyện CLD, tỉnh Sóc Trăng (có mặt).

+ Lâm Văn D, sinh năm: 1991; Cư trú tại: Ấp B, xã T, huyện CLD, tỉnh Sóc Trăng (có mặt).

** Người làm chứng:*

- Lê Thị Bích P, sinh năm: 1988; Cư trú tại: Ấp B, xã T, huyện CLD, tỉnh Sóc Trăng (có mặt).

- Nguyễn Thị Đ, sinh năm: 1990; Cư trú tại: Ấp N, xã T, huyện CLD, tỉnh Sóc Trăng (vắng mặt).

- Lê Văn Th, sinh năm: 1976; Cư trú tại: Ấp N, xã T, huyện CLD, tỉnh Sóc Trăng (có mặt).

- Nguyễn Thanh T, sinh năm: 1978; Cư trú tại: Ấp N, xã T, huyện CLD, tỉnh Sóc Trăng (có mặt).

- Lê Thị Kim T, sinh năm: 2003; Cư trú tại: Ấp N, xã T, huyện CLD, tỉnh Sóc Trăng (vắng mặt).

Người giám hộ của Lê Thị Kim T: Ông Lê Văn Th, sinh năm: 1976; Cư trú tại: Ấp N, xã T, huyện CLD, tỉnh Sóc Trăng, là cha ruột của Lê Thị Kim T (có mặt).

- Văn Cẩm D, sinh năm: 1976; Cư trú tại: Ấp N, xã T, huyện CLD, tỉnh Sóc Trăng (vắng mặt).

- Trần Thị T, sinh năm: 1976; Cư trú tại: Ấp N, xã T, huyện CLD, tỉnh Sóc Trăng (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sau khi tiếp nhận tin báo về việc có nhiều người tụ tập đánh bài ăn thua bằng tiền tại nhà ông Lê Văn Th, địa chỉ: ấp N, xã T, huyện CLD, tỉnh Sóc Trăng. Vào khoảng 10 giờ 30 phút ngày 23/01/2019, Công an xã T phối hợp với Công an huyện CLD tiến hành kiểm tra và bắt quả tang các đối tượng: Nguyễn Thị Thanh Th, Trầm Thị T, Nguyễn Thị H và Lâm Văn D có hành vi đánh bài binh Ấn Độ sáu lá ăn thua bằng tiền, mỗi ván bài ăn thua từ 50.000 đồng đến 100.000 đồng, cơ quan Công an đã thu giữ trên chiếu bạc số tiền 1.400.000 đồng, 88 lá bài tây đã qua sử dụng, 01 bộ bài tây chưa sử dụng và 01chiếc chiếu.

Trên cơ sở kết quả điều tra cùng những tài liệu chứng cứ thu được cho thấy: Nguyễn Thị Thanh Th và Trầm Thị T là người bị kết án về tội đánh bạc chưa được xóa án tích, lại tiếp tục đánh bạc ăn thua bằng tiền nên Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện CLD đã khởi tố vụ án hình sự, khởi tố bị can đối với Nguyễn Thị Thanh Th và Trầm Thị T về tội đánh bạc theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự và áp biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay.

Đối với Lâm Văn D và Nguyễn Thị H là người không có tiền án, không tiền sự, khi tham gia đánh bạc ăn thua bằng tiền với Nguyễn Thị Thanh Th và Trầm Thị T với số tiền thu được trên chiếu bạc là 1.400.000 đồng, chưa đến mức xử lý trách nhiệm hình sự nên Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện CLD đã ra quyết định xử phạt hành chính đối với Lâm Văn D và Nguyễn Thị H.

Về vật chứng vụ án: Trong quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện CLD đã thu giữ: Tiền Việt Nam đồng thu trên chiếu bạc là 1.400.000 đồng; 88 lá bài tây đã qua sử dụng; 01 bộ bài tây chưa sử dụng và 01 chiếc chiếu.

Tại bản Cáo trạng số: 09/CT-VKS-CLD, ngày 01 tháng 7 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện CLD đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện CLD để xét xử Nguyễn Thị Thanh Th và Trầm Thị T về tội "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015 (Đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ quyền công tố Nhà nước đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận Cáo trạng số: 09/CT-VKS-CLD, ngày 01 tháng 7 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện CLD, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo Th và bị cáo T: cả hai bị cáo không có tiền sự, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Th, bị cáo T thành khẩn khai báo, ăn năn hối cãi.

Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 và khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 (Được sửa đổi, bổ sung năm 2017) tuyên phạt bị cáo Nguyễn Thị Thanh Th từ 06 tháng tù đến 09 tháng tù và tuyên phạt bị cáo Trầm Thị T từ 06 tháng tù đến 09 tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày các bị cáo tự nguyện thi hành án hoặc tính từ ngày bắt các bị cáo để thi hành án; Đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt

bị cáo Th và bị cáo T mỗi bị cáo phải nộp từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng.

Về vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 (Đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017) và điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 tuyên tịch thu, tiêu hủy: 88 lá bài tây đã qua sử dụng, 01 bộ bài tây chưa sử dụng và 01 chiếc chiếu dùng để ngồi đánh bài; Đối với số tiền thu giữ trên chiếu bạc 1.400.000 đồng, đề nghị của Hội đồng xét xử tuyên tịch thu sung vào công quỹ nhà nước.

- Ý kiến của bị cáo Th: Xin Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng án treo, vì bị cáo là người Lao động chính trong gia đình.

- Ý kiến của bị cáo T: Xin Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng án treo, vì hiện nay bị cáo bị nhiều thứ bệnh.

- Ý kiến của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Nguyễn Thị H và Lâm Văn D: Thống nhất với nội dung bản Cáo trạng đã truy tố và không có ý kiến gì khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện CLD, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện CLD, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đối với người làm chứng: Nguyễn Thị Đ, Lê Thị Kim T, Văn Cẩm D và Trần Thị T vắng mặt tại phiên tòa không có lý do. Do việc vắng mặt của của những người làm chứng này tại phiên tòa hôm nay không ảnh hưởng đến việc xét xử, nên Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 tiến hành xét xử vắng mặt đối với những người làm chứng nêu trên theo quy định của pháp luật.

[3] Về hành vi của các bị cáo: Tại phiên toà hôm nay bị cáo Th và bị cáo T đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và những người làm chứng, phù hợp biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường, bản ảnh hiện trường, bản ảnh vật chứng và các chứng cứ khác mà Cơ quan điều tra đã thu giữ trong hồ sơ vụ án.

Qua quá trình điều tra, đủ cơ sở khẳng định: Vào ngày 20/3/2018, bị cáo Nguyễn Thị Thanh Th và bị cáo Trầm Thị T đã bị Tòa án nhân dân tỉnh Sóc

Trăng xử phạt 03 tháng tù về tội đánh bạc, hai bị cáo đã chấp hành xong hình phạt vào ngày 17/8/2018. Đến khoảng 10 giờ 30 phút ngày 23/01/2019, các bị cáo tiếp tục cùng với Nguyễn Thị H và Lâm Văn D có hành vi đánh bài ăn thua bằng tiền và bị lực lượng công an bắt quả tang thu giữ trên chiếu bạc số tiền 1.400.000 đồng. Bị cáo Th, bị cáo T phạm tội lần này thuộc trường hợp đã bị kết án về tội đánh bạc, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, nên các bị cáo phạm tội đánh bạc theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Hành vi đánh bạc của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Bản thân bị cáo đã bị xử phạt về tội đánh bạc trước đó, đã chấp hành án xong hình phạt tù nhưng chưa được xóa án tích, các bị cáo đủ nhận thức được việc đánh bạc ăn thua bằng tiền là vi phạm pháp luật, nhưng chỉ vì bản tính xem thường pháp luật, ham mê cờ bạc, lười lao động, muốn có tiền xài một cách trái pháp luật nên các bị cáo phạm vào tội đánh bạc. Với hành vi phạm tội đã thực hiện, các bị cáo phải bị trừng trị đích đáng theo quy định pháp luật, Hội đồng xét xử cần áp dụng một mức hình phạt nghiêm khắc đối với các bị cáo, để có tác dụng trừng trị, giáo dục các bị cáo thành người có ích cho xã hội và có tác dụng phòng ngừa chung cho toàn xã hội. Cho nên Cáo trạng số: 09/CT-VKS-CLD, ngày 01 tháng 7 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện CLD truy tố các bị cáo Nguyễn Thị Thanh Th và Trầm Thị T phạm tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự năm 2015 (Được sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan sai cho các bị cáo, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Th và bị cáo T không có tiền sự, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do vậy, khi lượng hình Hội đồng xét xử sẽ áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 (Đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với bị cáo Th và bị cáo T nhằm giảm nhẹ một phần hình phạt mà lẽ ra các bị cáo phải chịu. Đồng thời cũng thể hiện chính sách khoan hồng của nhà nước đối với các bị cáo.

[5] Về vật chứng: Tịch thu, tiêu hủy 88 lá bài tây đã qua sử dụng, 01 bộ bài tây chưa sử dụng và 01 chiếc chiếu dùng để ngồi đánh bài. Đối với số tiền thu giữ trên chiếu bạc 1.400.000 đồng, Hội đồng xét xử tuyên tịch thu sung vào công quỹ nhà nước.

[6] Đối với Nguyễn Thị H và Lâm Văn D mặc dù có cùng tham gia đánh bạc ăn thua bằng tiền cùng với bị cáo Th và bị cáo T, tuy nhiên tổng số tiền thu giữ trên chiếu bạc 1.400.000 đồng chưa đủ định lượng để khởi tố về tội đánh bạc nên đã bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện CLD xử phạt vi phạm hành chính theo quy định của pháp luật.

[7] Xét lời đề nghị của Vị Kiểm sát viên là phù hợp với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của các bị cáo, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Về án phí: Các bị cáo là người bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Thị Thanh Th, Trầm Thị T phạm tội "Đánh bạc".

1. Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (Được sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Thanh Th **06** (sáu) tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo tự nguyện thi hành án hoặc kể từ ngày bắt bị cáo để thi hành án.

Xử phạt bị cáo Trầm Thị T **06** (sáu) tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo tự nguyện thi hành án hoặc kể từ ngày bắt bị cáo để thi hành án.

2. Áp dụng khoản 3 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (Được sửa đổi, bổ sung năm 2017), buộc bị cáo Nguyễn Thị Thanh Th và bị cáo Trầm Thị T mỗi bị cáo phải nộp phạt số tiền là 10.000.000 đồng.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 (Đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017) và điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Tịch thu, tiêu hủy: 88 lá bài tây đã qua sử dụng, 01 bộ bài tây chưa sử dụng và 01 chiếc chiếu dùng để ngồi đánh bài.

Tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền thu giữ trên chiếu bạc là 1.400.000 đồng (Một triệu, bốn trăm ngàn đồng*).*

(Theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Chi cục Thi hành án dân sự huyện CLD và Công an huyện CLD ngày 05/7/2019).

4. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội xử buộc bị cáo Nguyễn Thị Thanh Th, bị cáo Trầm Thị T mỗi bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng *(hai trăm ngàn đồng)*.

5. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

6. Về quyền kháng cáo đối với bản án: Căn cứ vào Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, các bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 (*mười lăm*) ngày kể từ ngày tuyên án, để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử theo trình tự phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- Sở Tư pháp tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND huyện CLD;
- Chi cục THADS huyện CLD;
- CAND huyện CLD;
- Cơ quan THAHS huyện CLD;
- Bị cáo và người CQLNVLQ;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đặng Văn Đua